|  |
| --- |
| **KẾ HOẠCH BÀI DẠY** |
| **Môn:** | **Toán** |
| **Lớp:** | **5A** |
| **Tên bài dạy:** | Luyện tập chung (Tiết 1) |
| **Tiết CT:** | **143** |
| **Thời gian dạy:** | **Thứ Tư ngày 2/4/2025** |

**I. Yêu cầu cần đạt:**

*-* Rèn kĩ năng tính vận tốc, quãng đường, thời gian trong một chuyển động đều.Vận dụng giải quyết vấn đề trong một số tình huống thực tế đơn giản có liên quan.

*- Phát triển năng lực : năng lực tự chủ, tự học:* Học sinh tích cực học tập để tìm ra cách hoàn thành tốt các bài tập. *Năng lực giao tiêp và hợp tác*: Trao đổi, thảo luận với bạn bè về các cách giải toán liên quan đến vận tốc, quãng đường, thời gian trong một chuyển động đều.. *Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Đề xuất được cách giải và giải được các bài toán liên quan đến vận tốc, quãng đường, thời gian trong một chuyển động đều trong thực tế cuộc sống.

*- Hình thành phẩm chất: Phẩm chất chăm chỉ:* Học sinh tích cực suy nghĩ, chăm chỉ hoàn thành nhiệm vụ học tập. *Phẩm chất trách nhiệm:* Luôn lắng nghe, nghiêm túc thực hiện nhiệm vụ. *Phẩm chất nhân ái:* Biết giúp đỡ bạn khi bạn gặp khó khăn trong học tập.

**II. Đồ dùng dạy học:**

GV: Bảng phụ, máy chiếu.

HS: Dụng cụ học tập.

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| ***Hoạt động của GV*** | ***Hoạt động của HS*** |
| ***1. Hoạt động* MỞ ĐẦU*: Trò chơi “Nhanh như chớp”***: *a) Mục tiêu*Tạo tình huống, cơ hội để học sinh tái hiện kiến thức cũ, tạo không khí vui vẻ, hào hứng. *\* Cách tiến hành:*  |
| - Trò chơi: **Nhanh như chớp**- GV nêu luật chơi: Các em đọc yêu cầu và viết lựa chọn/ câu trả lời ngắn gọn vào bảng con. Thời gian trả lời cho mỗi câu hỏi là 10 giây. 1. Nhắc lại cách tính vận tốc trong một chuyển động đều. 2. Nhắc lại cách tính quãng đường trong một chuyển động đều. 3. Nhắc lại cách tính thời gian trong một chuyển động đều. 4. Một ô tô đi với vận tốc 45 km/h. Quãng đường ô tô đó đi được trong 3 giờ là: A. 12 km. B. 107 km.  C. 27 km. D. 135 km5. Một người đi xe đạp đi được 1,2 km trong 6 phút. Vận tốc xe đạp đó là:A. 12 km/phút. B. 7.2 km/phút. C. 12km/giờ. D. 7,2 km/giờ.- GV tổng kết - tuyên dương những HS có 5 câu trả lời đúng- GV: Bài học hôm nay các em sẽ tiếp tục được luyện tập, củng cố kĩ năng tính vận tốc, quãng đường, thời gian trong một chuyển động đều.- GV giới thiệu bài | - HS chơi tham gia trò chơi. + …quãng đường chia thời gian.+ …vận tốc nhân thời gian.+ …quãng đường chia vận tốc.+ D. 135km+ C. 12km/giờ |
| ***2. Hoạt động luyện tập thực hành****a) Mục tiêu* Củng cố kĩ năng tính vận tốc, quãng đường và thời gian trong một chuyển động đều. |
| Bài 1: - GV cho học sinh đọc yêu cầu bài tập, thảo luận nhóm đôi và báo cáo kết quả thảo luận trước lớp.- GV cho học sinh chia sẻ và nhận xét bài làm của bạn, giải thích lí do đưa ra câu trả lời của mình- GV kết luận: Vận tốc là đại lượng chỉ quãng đường đi được trong một đơn vị thời gian, từ đó suy ra “Nếu quãng đường là như nhau thì vật nào có thời gian chuyển động nhiều hơn sẽ có vận tốc nhỏ hơn”.Bài 2: - GV yêu cầu HS đọc tình huống, suy nghĩ cách làm và hoàn thành bảng. Chú ý đổi các đơn vị đo và thực hiện các phép tính tương ứng.- Cho học sinh làm bài theo nhóm 4, đại diện nhóm trình bày kết quả trên bảng lớp- GV cho học sinh giải thích cách làm. - GV chốt đáp án.  | -HS đọc và thực hiện theo yêu cầu, báo cáo kết quả: + Hưng có vận tốc lớn nhất; Tùng có vận tốc nhỏ nhất.+ Giải thích. - HS lắng nghe.- HS nêu yêu cầu của bài toán- HS đọc và làm theo yêu cầu của bài theo nhóm 4, đại diện các nhóm báo cáo kết quả.- HS nhận xét, chia sẻ về bài làm của bạn |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Quãng đường** | **Thời gian** | **Vận tốc** |
| 420 km | 6 giờ | (420 : 6 = )70 km/h |
| 150 km | 2 giờ 30 phút = 2,5 giờ | (150: 2,5 =) 60 km/h |
| 30 km | 20 phút = $\frac{1}{3}$ giờ | (30 : $\frac{1}{3}$ =) 90 (km/h) |
| 240 km | (240 : 120 =) 2 giờ | 120 km/h |
| (80 × $\frac{1}{4}$ =) 20 km | 15 phút = $\frac{1}{4}$ phút | 80 km/h |
| 30 km | 30 : 60 = 0,5 (giờ) = 30 phút | 60 km/h |

|  |  |
| --- | --- |
| **Bài 3.**- GV cho học sinh đọc yêu cầu bài tập, làm bài cá nhân.- GV cho học sinh chia sẻ và nhận xét bài làm của bạn, giải thích cách làm. - GV chốt kết quả đúng | Bài 3. - HS đọc yêu cầu bài tập, làm bài cá nhân, 1 em làm bài trên bảng phụ, trình bày kết quả.- Lớp nhận xét, bổ sung.Bài giảiThời gian con đà điểu chạy hết quãng đường đó là: 3 060 : 17= 180 (giây) Đổi: 180 giây = 3 phút Đáp số: 3 phút.  |
| *\* Củng cố, nối tiếp* |
| - Cho HS nhắc lại cách tính vận tốc, quãng đường và thời gian trong một chuyển động đều- Dặn HS về nhà tự tìm các tình huống thực tế liên quan đến cách tính vận tốc, quãng đường và thời gian trong một chuyển động đều | - HS nhắc lại. - HS lắng nghe GV dặn dò |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………